TRUNG TÂM NCKH&ĐTCK

DANH SÁCH THAM DỰ KỲ THI CUỐI KHÓA

Khóa học "Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp"

Từ ngày 01/8/2023 đến ngày 17/8/2023. Ngày thi: 29/8/2023

Mã lớp: BC072023

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	KÝ TÊN	GHI CHÚ
CA 1: TỪ 14H00-15H00 TẠI P304 NHÀ A					
1	Nguyễn Thành An		**Ko đủ đk thi do ko nộp PĐK, nghỉ quá số buổi**		
2	Vũ Thế Anh	01/06/1992	Phú Thọ		
3	Đinh Quang Anh	01/04/1999	Hà Nam		
4	Nguyễn Tuấn Anh	30/05/1984	Nam Định		
5	Nguyễn Quỳnh Anh	29/08/1997	Hà Nội		
6	Vũ Viết Anh	15/11/1999	Hải Phòng		
7	Phạm Phan Anh	27/12/1997	Hà Nội		
8	Mai Phương Anh	26/09/1995	Thanh Hóa		
9	Trần Tuấn Anh	17/08/1984	Hà Nội		
10	Phạm Hồng Anh	28/10/1997	Hà Nội		
11	Lê Diệp Anh	27/11/1997	Hà Nội		
12	Phan Ngọc Nhật Anh	20/10/1990	Nghệ An		
13	Dương Thục Anh	02/12/2000	Hà Nội		
14	Trần Thị Phương Anh	20/02/1998	Thái Bình		
15	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	22/05/1997	Hà Nội		
16	Nguyễn Thị Châu	29/09/1985	Hải Phòng		
17	Lê Thị Ngọc Chung	11/04/1986	Phú Thọ		
18	Trần Mạnh Cương	28/03/1987	Hải Phòng		
19	Lê Tất Đạt	11/06/1985	Hà Nội		
20	Phạm Tiến Đạt	27/09/1996	Lào Cai		
21	Đặng Quang Đông	21/02/1992	Nghệ An		
22	Nguyễn Trọng Đức	24/12/1997	Sơn La		
23	Nguyễn Thị Gia	19/07/1995	Bắc Ninh		
24	Trần Thu Giang	28/10/1984	Hà Nội		
25	Nguyễn Thị Hà	07/11/1997	Quảng Ninh		

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	KÝ TÊN	GHI CHÚ
26	Vũ Thị Hạnh	07/07/1993	Thái Bình		
27	Nguyễn Minh Hậu	23/04/1988	Hà Nội		
28	Nguyễn Thị Hiên	20/06/1994	Nam Định		
29	Vũ Sỹ Hiền	23/05/1997	Hưng Yên		
30	Trần Hồng Hiếu	29/06/1989	Hà Nội		
31	Đoàn Mạnh Hiếu	30/09/1989	Hà Nội		
32	Hồ Sỹ Hòa	07/04/1987	Nghệ An		
33	Lê Minh Hoàng	20/09/1993	Hải Dương		
34	Phạm Minh Hoàng	26/03/1998	Hà Giang		
35	Bùi Mai Hồng	04/09/1997	Vĩnh Phúc		
36	Trần Long Huân	04/11/1976	Hưng Yên		
37	Vũ Thị Minh Huệ	11/04/1993	Nam Định		
CA 1: TỪ 14H00-15H00 TẠI P303 NHÀ A					
38	Nguyễn Mạnh Hùng	18/10/1990	Hà Nội		
39	Nguyễn Duy Hùng	09/07/1982	Hà Nội		
40	Nguyễn Tuấn Hưng	29/09/1987	Hải Phòng		
41	Lê Thu Hương	03/11/1983	Hà Nội		
42	Nguyễn Thị Lan Hương	28/10/1999	Hà Nội		
43	Đào Thị Hương	01/08/1988	Hải Phòng		
44	Nguyễn Thị Thu Hương	13/10/1977	Hà Nội		
45	Lê Diệu Hương	26/07/1983	Hà Nội		
46	Nghiêm Xuân Huy	04/04/1991	Hà Nội		
47	Vũ Xuân Khải	18/09/1998	Hải Dương		
48	Dương Đăng Kiên	24/11/1989	Nghệ An		
49	Bùi Ngọc Lan	22/12/1998	Quảng Ninh		
50	Trịnh Khánh Linh	16/11/1994	Thanh Hóa		
51	Nguyễn Duy Linh	24/09/1996	Hà Nội	**Ko đủ đk thi do nghỉ quá số buổi**	
52	Lê Thị Thùy Linh	17/09/1993	Thanh Hóa		
53	Lê Diệu Linh	25/07/1985	Thanh Hóa		
54	Trần Thùy Linh	11/01/1995	Quảng Ninh		
55	Mai Thanh Loan	19/08/1994	Nam Định		

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	KÝ TÊN	GHI CHÚ
56	Nguyễn Thành Long	13/12/2000	Lào Cai		
57	Vũ Phi Long	22/02/1997	Vĩnh Phúc		
58	Nghiêm Thọ Phi Long	11/01/1999	Hà Nội	**Ko đủ đk thi do nghỉ quá số buổi**	
59	Đinh Thị Hương Lý	07/07/1992	Nam Định		
60	Phạm Lê Mai	20/04/1991	Hà Nội		
61	Nguyễn Sao Mai	02/06/1997	Yên Bái		
62	Nguyễn Đức Mạnh	12/05/1995	Hà Nội		
63	Ngô Hồng Minh	27/12/1990	Bắc Giang		
64	Lê Minh	04/03/1991	Hà Nội		
65	Đỗ Thị Thanh Nga	15/08/1995	Vĩnh Phúc		
66	Hoàng Thị Ngà	27/02/1988	Thanh Hóa		
CA 2: TỪ 15H00-16H00 TẠI P304 NHÀ A					
67	Lê Đức Nguyên	30/11/1996	Hà Nội		
68	Nguyễn Hoàng Nguyên	13/08/1995	Hưng Yên		
69	Nguyễn Thị Nhung		**Ko đủ đk thi do ko nộp PĐK nghỉ quá số buổi**		
70	Nguyễn Xuân Phương	25/12/1994	Thái Bình		
71	Nguyễn Hồng Phương	05/09/1993	Hà Nội		
72	Hoàng Thị Phương	20/08/1986	Nghệ An		
73	Trần Thị Thu Phương	05/08/1990	Nam Định		
74	Đỗ Thị Phượng	27/10/1991	Hà Nội		
75	Nguyễn Mạnh Quân	14/02/1994	Hải Phòng		
76	Nguyễn Minh Quốc	15/10/1987	Nam Định		
77	Trần Thị Quỳnh	23/07/1992	Nam Định		
78	Bùi Ngọc Sơn	07/06/1989	Hà Nội		
79	Bùi Xuân Sơn	24/02/1992	Nam Định		
80	Nguyễn Minh Sơn	02/09/1976	Hà Nội		
81	Phạm Đức Thắng	21/06/2001	Hà Nội		
82	Nguyễn Minh Thắng	26/02/1978	Nam Định		
83	Trần Văn Thanh	15/06/1993	Bắc Ninh		
84	Trần Thị Thảo	05/11/1998	Hà Nội		
85	Nguyễn Phương Thảo	28/09/1994	Hà Nội		

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	KÝ TÊN	GHI CHÚ
86	Nguyễn Phương Thảo	30/07/1989	Phú Thọ		
87	Thái Phương Thảo	12/01/1999	Hà Nội		
88	Trần Diệu Thu	04/04/1992	Hà Nội		
89	Phùng Thị Kim Thu	09/10/1983	Hà Nội		
90	Nguyễn Hiền Trang	03/01/1993	Thái Nguyên		
91	Lê Thị Minh Trang	29/08/1988	Thanh Hóa		
92	Nguyễn Hà Trang	25/10/1999	Hà Nội		
93	Chu Thùy Trang	24/09/1985	Bắc Giang		
94	Lý Quốc Trung	07/04/1984	Hà Nội		
95	Nguyễn Quang Trường	01/11/1983	Hà Nội		
96	Đồng Khau Tú	10/10/1991	Nam Định		
97	Đinh Hải Vân	28/11/1996	Hà Nội		
98	Nguyễn Hà Vi	13/12/1997	Hà Nội		
99	Nguyễn Hoàng Vũ	13/09/1993	Bắc Giang		
100	Đặng Hải Yến	28/12/1982	Hà Nội		
101	Nguyễn Hải Yến	31/08/1985	Hà Nội		
II	**Danh sách thi bổ sung**				
1	Nguyễn Thị Ngọc Anh	20/11/1995	Phú Thọ		Thi lại
2	Nguyễn Thiện Toàn	25/03/1995	Hà Nội		DT do HT BC05202

:3